

Quyết định số: 07/2025/QĐST-DS
Ngày 29/9/2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Bình – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thùy – Kiểm sát viên

Ngày 29/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2025/TLST – VDS ngày 22 tháng 8 năm 2025, về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số 21/2025/QĐST-DS, ngày 18/9/2025.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Hữu T, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố 8, phường MH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị T1, sinh năm 1984;

Bà Lê Thị T2, sinh năm 1954;

Chị Lê Thị H, sinh năm 1991;

Chị Lê Thị T3, sinh năm 1993; (xin vắng mặt)

Anh Lê Hữu K, sinh năm 1999 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 5, khu phố 8, phường MH, tỉnh Đồng Nai.

Chị Lê Thị Thanh Hương, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 452/20/6A phường TT, Thành Phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời trình bày của người yêu cầu tại Tòa án:

Chị Lê Thị T1, sinh năm 1984 là con ruột của ông Lê Hữu T, sinh năm 1952 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1954. Cả ba cùng cư trú tại tổ 5, ấp 8, phường Minh Hưng, tỉnh Đồng Nai.

Ông Lê Hữu T trước đây là bộ đội, chiến đấu tại mặt trận Quảng Trị từ năm 1974 đến năm 1980 nên bị nhiễm chất độc hóa học. Ông T đã được Nhà nước cấp

Giấy chứng nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 64%.

Khi mới sinh ra thì chị Lê Thị T1 thường xuyên đau yếu, bệnh tật, điều trị tại nhiều bệnh viện khác nhau. Bản thân T1 không phát triển bình thường như những đứa trẻ khác mà bị bệnh tim bẩm sinh, bị câm, điếc bẩm sinh. Cuộc sống của T1 không được bình thường, không có khả năng lao động, hàng ngày phải có người thân giúp đỡ trong việc sinh hoạt cá nhân, ăn uống... T1 được chứng nhận bị ảnh hưởng di truyền từ cha, bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ 81%.

Ông Lê Hữu T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị T1 bị mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích là để làm các thủ tục về chuyển quyền sử dụng đất.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Lê Thị T2, Lê Thị H, Lê Thị T3, Lê Thị Thanh H và Lê Hữu K có bản tự khai trình bày nội dung tương tự như lời trình bày của ông Lê Hữu T. Họ cùng có ý kiến thống nhất với ông Lê Hữu T về việc tuyên bố chị Lê Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết việc dân sự theo đơn yêu cầu của ông Lê Hữu T đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự cũng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T, tuyên bố chị Lê Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

[1] Về tố tụng: Ông Lê Hữu T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị T1, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 5, khu phố 8, phường MH, tỉnh Đồng Nai mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông Lê Hữu T:

Chị Lê Thị T1 bị ảnh hưởng di truyền từ ông Lê Hữu T, bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ 81% nên sức khỏe yếu, thường xuyên đau yếu bệnh tật, bị câm điếc bẩm sinh. Từ nhỏ chị T1 đã không phát triển bình thường, không đi học được, không thể lao động, không thể tự mình chăm sóc bản thân, cuộc sống của chị T1 hoàn toàn phụ thuộc vào người thân.

Sau khi thụ lý vụ việc, theo yêu cầu của ông Lê Hữu T, Tòa án đã có Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Lê Thị T1. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 300/KL – VPYTW ngày 08/4/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

Tại thời điểm giám định đối tượng Lê Thị T1 bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T về việc tuyên bố chị Lê Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Hữu T là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền lệ phí. Căn cứ Điều 12 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Lê Hữu T được miễn nộp tiền lệ phí nên Tòa án miễn tiền lệ phí cho ông T.

Từ những căn cứ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T. Tuyên bố chị Lê Thị T1, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 5, khu phố 8, phường MH, tỉnh Đồng Nai là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Miễn tiền lệ phí sơ thẩm cho ông Lê Hữu T do ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phạm Bình

